

**TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC GSQL VỀ HẢI QUAN**

Số: 318 /GSQL-GQ3

V/v khai báo trên tờ khai hàng quá
cảnh và gia hạn hàng hóa quá cảnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2014

Kính gửi:

- Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa;
- Cục Hải quan tỉnh Quảng Bình.

Trả lời công văn số 245/ HQTH-NV ngày 13/02/2014 của Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa và công văn số 214/ HQQB-NV ngày 07/03/2014 của Cục Hải quan tỉnh Quảng Bình về việc nêu tại trích yếu, Cục Giám sát quản lý về Hải quan - Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1) Khai báo trên tờ khai hàng hóa quá cảnh:

Người khai hải quan đã được qui định rõ tại khoản 7 Điều 4 Luật Hải quan và khoản 3 Điều 5 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ. Theo quy định tại phụ lục Thông tư số 186/2012/TT-BTC ngày 02/11/2012 của Bộ Tài chính ô số 1 tờ khai quá cảnh kê thông tin của chủ hàng. Như vậy, đối với trường hợp được chủ hàng ủy quyền khai tờ khai quá cảnh thì:

- Ô số 1: Kê khai thông tin chủ hàng;
- Ô số 2: Kê khai thông tin người vận chuyển;
- Ô số 20: Kê khai Giấy ủy quyền;
- Ô số 21: Người được ủy quyền ký tên và ghi rõ họ tên.

2) Gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:

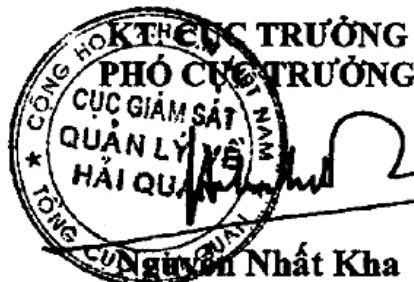
- Trường hợp Giấy phép quá cảnh hàng hóa qui định thời gian quá cảnh hàng hóa thì việc gia hạn phải được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận;

- Trường hợp Giấy phép quá cảnh hàng hóa không qui định thời gian quá cảnh hàng hóa thì việc gia hạn thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1 công văn số 776/TCHQ-GSQL ngày 21/01/2014 của Tổng cục Hải quan;

Cục Giám sát quản lý về Hải quan - Tổng cục Hải quan trả lời Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa và Cục Hải quan tỉnh Quảng Bình biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Vũ Ngọc Anh (để b/c);
- Lưu: VT, GQ3 (02b).



09483318